

Số: 159/QĐ-UBND

Định hóa, ngày 16 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai quyết toán ngân sách nhà nước xã Định Biên năm 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỊNH BIÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;*

*Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 12/8/2020 của HĐND xã về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước xã Định Biên năm 2020;*

*Xét đề nghị của Ban tài chính xã,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020 xã Định Biên, chi tiết cụ thể như sau:

*(Theo các biểu chi tiết đính kèm)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng UBND xã, Ban Tài chính xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

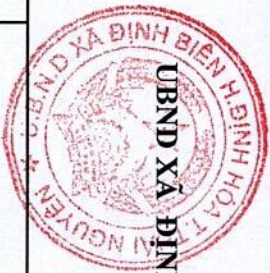
- UBND huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- P.Chủ tịch UBND xã;
- Các ban ngành thuộc xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Ma Thịnh Giáp**





**UBND XÃ ĐỊNH BIÊN**

**QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Biểu số 117/CK TC-NSNN

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>6.206.899.932</b>	<b>6.146.899.932</b>	<b>10.281.122.147</b>	<b>10.281.122.147</b>	<b>165,6</b>	<b>167,3</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>22.000.000</b>	<b>82.000.000</b>	<b>689.779.000</b>	<b>689.779.000</b>	<b>3.135,4</b>	<b>841,2</b>
1	Phí, lệ phí	16.000.000	16.000.000	31.079.000	31.079.000	194,2	194,2
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân			658.700.000	658.700.000	#DIV/0!	#DIV/0!
8	Thu khác	6.000.000	6.000.000	0	0	0,0	0,0
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>147.500.000</b>	<b>27.500.000</b>	<b>177.174.240</b>	<b>177.174.240</b>	<b>120,1</b>	<b>644,3</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu phân chia</b>	<b>5.000.000</b>	<b>7.500.000</b>	<b>4.200.000</b>	<b>4.200.000</b>	<b>84,0</b>	<b>56,0</b>
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						



	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình								
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	5.000.000	5.000.000	4.200.000	4.200.000	84,0	84,0		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất								
<b>2</b>	<b>Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định</b>	<b>142.500.000</b>	<b>79.000.000</b>	<b>172.974.240</b>	<b>172.974.240</b>	<b>121,4</b>	<b>219,0</b>		
	- Thuế ngoài quốc doanh GTGT	29.000.000	29.000.000	33.664.240	33.664.240	116,1	116,1		
	- Thuế thu nhập cá nhân	63.500.000							
	- Tiền sử dụng đất	50.000.000	50.000.000	139.310.000	139.310.000				
	...								
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>								
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>								
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>	50.399.932	50.399.932	50.399.932	50.399.932	100,0	100,0		
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>5.987.000.000</b>	<b>5.987.000.000</b>	<b>9.363.768.975</b>	<b>9.363.768.975</b>	<b>156,4</b>	<b>156,4</b>		
	- Thu bổ sung cân đối	4.981.100.000	4.981.100.000	4.705.100.000	4.705.100.000	94,5	94,5		
	- Thu bổ sung có mục tiêu	1.005.900.000	1.005.900.000	4.658.668.975	4.658.668.975	463,1	463,1		







**UBND XÃ ĐỊNH BIÊN**

Biểu số 116/CK TC-NSNN

**CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020**

*(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)*

Đơn vị: đồng

<b>NỘI DUNG</b>	<b>QUYẾT TOÁN</b>	<b>NỘI DUNG CHI</b>	<b>QUYẾT TOÁN</b>
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>10.281.122.147</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>10.096.953.462</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	693.979.000	I. Chi đầu tư phát triển	3.485.375.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	33.664.240	II. Chi thường xuyên	6.531.441.481
III. Thu bổ sung	9.503.078.975	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	9.931.600
- Bổ sung cân đối	4.705.100.000		
- Bổ sung có mục tiêu	4.797.978.975		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	50.399.932	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	70.205.381
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)			
<b>Kết dư ngân sách</b>	<b>184.168.685</b>		

*Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã*



**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**XÃ ĐỊNH BIÊN** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

*Định Biên, ngày 18 tháng 11 năm 2021*

**BIÊN BẢN**

**Kết thúc niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2020**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Quyết định 192/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư XDCB có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Nghị định số 130/2015/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định số 130/2015/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước

Căn cứ vào Quyết định số:7186 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Định Hóa về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 huyện Định Hóa;

Căn cứ vào nghị quyết số: 32/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2020 của HĐND khóa XIX tại kỳ họp thứ 14 về phê chuẩn dự toán thu - Chi ngân sách xã Định Biên năm 2021;

Căn cứ Biên bản niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2020 xã Định Biên ngày 18 tháng 8 năm 2021.

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 18 tháng 11 năm 2021. Tại Ủy ban nhân dân xã Định Biên chúng tôi tiến hành lập Biên bản kết thúc niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2020.





I. Thành phần tham dự:

- |                       |                               |
|-----------------------|-------------------------------|
| 1. Ông: Ma Thịnh Giáp | - Chủ tịch UBND               |
| 2. Ông: Ma Lăng Hiến  | - Phó chủ tịch UBND           |
| 3. Bà: Hà Thị Lý      | - Cán bộ Văn phòng - Thống kê |
| 4. Ông : Ma Công My   | - Cán bộ KTNS                 |
| 5. Ông: Lưu Ngọc Huy  | - Cán bộ KTCĐT                |

II. Nội dung: Thống nhất lập Biên bản kết thúc niêm yết công khai nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 của UBND xã Định Biên.

Biên bản kết thúc lúc 9h 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**



**Hà Thị Lý**

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**



**Ma thịnh Giáp**

